TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 67/2018/HNGĐ-ST
Ngày 18-7-2018
V/v Tranh chấp
hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Phan Tuyến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Một;

2. Ông Dương Văn Quản.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Cẩm Loan, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Tiểu Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 137/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2018 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Huỳnh Kim T, sinh năm 1990; HKTT tại: Đường số M, hẻm B, ấp Đ, xã T, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; hiện trú tại: Đường M, hẻm B, ấp Đ, xã T, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

2. Bị đơn: Anh Lê Minh L, sinh năm 1989; trú tại: Đường M, hẻm B, ấp Đ, xã T, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng N - Chi nhánh Tây Ninh Phòng giao dịch khu vực phường C; địa chỉ: Đường B, khu phố A, Phường C, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; người đại diện hợp pháp: Bà Lý Thị Bích P, chức vụ: Giám đốc là người đại diện theo pháp luật; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19-3-2018, bản tự khai và các lời khai tại Tòa án của nguyên đơn chị Huỳnh Kim T trình bày:

Vào năm 2008 chị và anh Lê Minh L cưới nhau, có đăng ký kết hôn ngày 05-4-2008 tại UBND xã T, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; quá trình chung sống thời gian đầu sống hạnh phúc, đến tháng 12 năm 2016 phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên gây gỗ, cãi vã nhau, có lần anh L đánh đập nên chị đã bỏ về nhà cha mẹ ruột sống, từ đó đến nay vợ chồng đã ly thân. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống với nhau được nữa nên xin được ly hôn với anh Lê Minh L.

Về con chung: Có 03 cháu tên Lê Huỳnh Bảo C, sinh năm 2008, Lê Huỳnh Bảo N, sinh năm 2010 và Lê Huỳnh Thiện N, sinh năm 2015; hiện hai cháu Bảo C và Bảo N đang sống với chị nên chị yêu cầu tiếp tục nuôi, cháu Thiện Nđang sống với anh L đồng ý giao cho anh L nuôi; không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về nợ chung: Nợ Ngân hàng N - Chi nhánh Tây Ninh Phòng giao dịch phường 3 số tiền 60.000.000 đồng, yêu cầu anh L có trách nhiệm trả.

Bị đơn tại biên bản giao nhận ngày 21-6-2018 anh Lê Minh L trình bày:

Anh đồng ý ly hôn với chị Huỳnh Kim T, về con đồng ý nuôi cháu Lê Huỳnh Thiện N, đồng ý giao cháu Lê Huỳnh Bảo C và Lê Huỳnh Bảo N cho chị T nuôi; tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết; nợ chung đồng ý theo yêu cầu của chị T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tại văn bản số: 40/NHNo-PGDP3

ngày 02-5-2018 của Ngân hàng N - Chi nhánh Tây Ninh Phòng giao dịch Phường C trình bày:

Ngày 12-9-2017 anh Lê Minh L và chị Huỳnh Kim T ngụ ấp Đ, xã T, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh có ký hợp đồng vay vốn tại Ngân hàng số tiền 60.000.000 đồng, thời hạn trả nợ cuối cùng ngày 10-9-2019, mục đích vay là mua sắm vật dụng sinh hoạt gia đình, tài sản thế chấp là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H03072 do UBND thị xã Tây Ninh cấp ngày 13-5-2009, diện tích 240m^2 tọa lạc ấp Đ, xã T, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; Phòng giao dịch Phường C đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Ngân hàng không yêu cầu trả nợ trước thời hạn, xin vắng mặt theo giấy triệu tập của Tòa án và xin từ chối tham gia tố tụng trong vụ án nêu trên.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, xác định tư cách pháp lý người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, tư cách pháp lý và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử và Thư ký thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự; người tham gia tố tụng nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn đã được Tòa án tống đạt đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Luật Tố tụng dân sự nhưng vẫn vắng mặt không có lý do Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

+ Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh Kim T; con chung giao cho chị T nuôi hai cháu Bảo C và Bảo N, giao cho anh L nuôi cháu Thiện N; ghi nhận chị T không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung, nợ chung không giải quyết và chị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Anh Lê Minh L vắng mặt Tòa án đã tiến hành đúng và đầy đủ thủ tục để bảo đảm cho việc xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nội dung vụ án: Năm 2008 chị Huỳnh Kim T và anh Lê Minh L cưới nhau, ngày 05-4-2008 đăng ký kết hôn tại UBND xã T, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ; quá trình chung sống thời gian đầu sống hạnh phúc, đến tháng 12 năm 2016 phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm vợ chồng gây gỗ, cãi vã nhau có lần anh L đánh chị T nên chị T đã bỏ về nhà cha mẹ ruột sống từ đó đến nay. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống với nhau được nữa nên xin được ly hôn với anh Lê Minh L; tại biên bản giao nhận ngày 21-6-2018 anh L trình bày đồng ý ly hôn với chị T. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị T với anh L không còn, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh Kim T đối với anh Lê Minh L.

[3] Về con chung: Có 03 cháu tên Lê Huỳnh Bảo C, sinh năm 2008, Lê Huỳnh Bảo N, sinh năm 2010 và Lê Huỳnh Thiện N, sinh năm 2015; hiện hai cháu Bảo C và Bảo N đang sống với chị T; chị T yêu cầu tiếp tục nuôi, cháu Thiện N đang sống với anh L đồng ý giao cho anh L nuôi; không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy tại biên bản lấy lời khai ngày 11-5-2018 cháu Lê Huỳnh Bảo C và Lê Huỳnh Bảo N trình bày các cháu có nguyện vọng được sống với mẹ; đối chiếu Khoản 2 Điều 81 và Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình, yêu cầu của chị T phù hợp với nguyện vọng của cháu Bảo C và Bảo N. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết; Hội đồng xét xử

không đặt ra giải quyết.

[5] Về nợ chung: Nợ N – Chi nhánh Tây Ninh Phòng giao dịch Phường C số tiền 60.000.000 đồng chị T yêu cầu anh L có trách nhiệm trả. Xét thấy ngày 02-5-2018 Ngân hàng N- Chi nhánh Tây Ninh Phòng giao dịch Phường C có văn bản trình bày không yêu cầu chị T, anh L trả nợ trước thời hạn, xin vắng mặt theo giấy triệu tập của Tòa án và xin từ chối tham gia tố tụng trong vụ án. Như vậy là Ngân hàng N - Chi nhánh Tây Ninh Phòng giao dịch Phường C không có yêu cầu độc lập nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh Kim T đối với anh Lê Minh L; con chung giao cho chị T nuôi cháu Lê Huỳnh Bảo C và Lê Huỳnh Bảo N, giao cho anh L nuôi cháu Lê Huỳnh Thiện N, ghi nhận chị T không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết; chị T phải chịu án phí theo luật định. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; chị T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình, được khấu trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh Kim T đối với anh Lê Minh L; chị Huỳnh Kim T được ly hôn với anh Lê Minh L.

2. Về con chung: Giao cho chị T nuôi hai cháu Lê Huỳnh Bảo C, sinh năm 2008, Lê Huỳnh Bảo N, sinh năm 2010; giao cho anh L nuôi cháu Lê Huỳnh Thiện N, sinh năm 2015; ghi nhận chị T không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con; anh L, chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không giải quyết.

4. Về nợ chung: Không giải quyết.

5. Án phí: Chị Huỳnh Kim T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình, được khấu trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0005160 ngày 19-3-2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án Dân sự.

7. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án các bên được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Riêng đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại UBND xã (phường) nơi cư trú./.

Nơi nhận:
- PKTNV TA tỉnh;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- UBND xã (phường) Nơi cư trú của đương sự;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Phan Tuyến